

CHÍNH PHỦ
Số: 150/2007/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 10 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH

Về huấn luyện quân nhân dự bị hạng hai

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 30 tháng 12 năm 1981, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 21 tháng 12 năm 1990, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 22 tháng 6 năm 1994 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên ngày 27 tháng 8 năm 1996;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Nghị định này quy định về đối tượng, yêu cầu huấn luyện quân nhân dự bị hạng hai; tổ chức huấn luyện quân nhân dự bị hạng hai chuyển thành quân nhân dự bị hạng một; trách nhiệm trong tổ chức huấn luyện, chế độ chính sách và kinh phí bảo đảm cho việc huấn luyện quân nhân dự bị hạng hai.
- Việc tổ chức huấn luyện nâng cao chất lượng quân nhân dự bị hạng hai đã sắp xếp trong các đơn vị dự bị động viên thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng gọi tham gia huấn luyện quân nhân dự bị hạng hai

- Hạ sĩ quan và binh sĩ xuất ngũ trước thời hạn nhưng đã phục vụ tại ngũ dưới sáu tháng.
- Công dân nam chưa phục vụ tại ngũ từ 26 tuổi trở lên được chuyển sang ngạch dự bị.
- Công dân nữ đã đăng ký nghĩa vụ quân sự theo quy định tại Điều 4 của Luật Nghĩa vụ quân sự.

Điều 3. Yêu cầu huấn luyện

Huấn luyện quân nhân dự bị hạng hai phải đúng đối tượng, đủ số lượng và thời gian, đúng nội dung, chương trình quy định cho từng đối tượng, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng lực lượng dự bị động viên và sẵn sàng chiến đấu của Quân đội.

Chương II

TỔ CHỨC HUẤN LUYỆN QUÂN NHÂN DỰ BỊ HẠNG HAI CHUYỂN THÀNH QUÂN NHÂN DỰ BỊ HẠNG MỘT

Điều 4. Giao chỉ tiêu huấn luyện

1. Hàng năm, Thủ tướng Chính phủ quyết định giao chỉ tiêu cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi chung là Bộ, ngành) tuyển chọn quân nhân dự bị hạng hai giao cho các đơn vị quân đội huấn luyện chuyển thành quân nhân dự bị hạng một.
2. Căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) chỉ tiêu tuyển chọn và gọi quân nhân dự bị hạng hai tập trung huấn luyện; người đứng đầu các Bộ, ngành giao chỉ tiêu tuyển chọn quân nhân dự bị hạng hai tập trung huấn luyện cho các đơn vị trực thuộc.
3. Căn cứ quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc người đứng đầu đơn vị trực thuộc các Bộ, ngành có quân nhân dự bị hạng hai đăng ký nghĩa vụ quân sự trên địa bàn huyện, chỉ huy trưởng quân sự cấp huyện gọi từng quân nhân dự bị hạng hai tập trung để bàn giao cho các đơn vị quân đội được giao nhiệm vụ huấn luyện.

Điều 5. Tiêu chuẩn tuyển chọn nam quân nhân dự bị hạng hai tập trung huấn luyện để chuyển thành quân nhân dự bị hạng một

1. Nam quân nhân dự bị hạng hai đến hết 35 tuổi.
2. Tiêu chuẩn chính trị, sức khỏe như tiêu chuẩn chính trị, sức khỏe trong tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm do Bộ Quốc phòng hướng dẫn.
3. Tiêu chuẩn trình độ văn hoá: từ lớp 8 trở lên, những địa phương thuộc vùng sâu, vùng xa được tuyển chọn một số quân nhân dự bị hạng hai có trình độ văn hoá cấp tiểu học.

Điều 6. Nội dung huấn luyện

Nội dung huấn luyện quân nhân dự bị hạng hai chuyển thành quân nhân dự bị hạng một bao gồm giáo dục chính trị, pháp luật, huấn luyện quân sự, hậu cần, kỹ thuật. Nội dung và chương trình huấn luyện cụ thể do Bộ Quốc phòng quy định.

Điều 7. Quản lý quân nhân dự bị trong thời gian tập trung huấn luyện

Trong thời gian tập trung huấn luyện, quân nhân dự bị hạng hai chịu sự quản lý của các đơn vị Quân đội được giao nhiệm vụ huấn luyện và thực hiện các quy định tại Điều lệnh quản lý bộ đội của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 8. Thời gian huấn luyện

1. Thời gian huấn luyện quân nhân dự bị hạng hai để chuyển thành quân nhân dự bị hạng một là sáu tháng. Số lần huấn luyện, thời gian huấn luyện mỗi lần do Bộ Quốc phòng quy định, nhưng một năm không quá hai lần tập trung huấn luyện.
2. Nam quân nhân dự bị hạng hai có thời gian huấn luyện tập trung đủ sáu tháng thì được chuyển thành quân nhân dự bị hạng một. Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện làm thủ tục đăng ký chuyển hạng và cấp giấy chứng nhận